

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1052/GDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Chánh, ngày 23 tháng 6 năm 2023

BẢNG PHÂN BỐ VÉ VÀO CỒNG ĐÀM SEN
CHƯƠNG TRÌNH “SÁCH TRAO TAY – CẦU NÓI YÊU THƯƠNG” LẦN THỨ 15, NĂM 2023

STT	Tài trợ cho Trường	Tổng số lớp	Tổng số HS	Tổng số bộ SGK đã vận động		Tập trắng 100 trang		Nhận vé vào cổng Đàm Sen		
				SL	TL	SL	TL	Tổng	Sách	Tập
TOÀN HUYỆN		2,099	78,889	2,000	2.54%	8,100	10.27%	703	500	203
1	TH Bình Hưng	30	996	53	5.32%	100	10.04%	16	13	3
2	TH Phạm Hùng	28	1,049	8	0.76%	120	11.44%	5	2	3
3	TH Nguyễn Bình Khiêm	22	872	45	5.16%	116	13.30%	14	11	3
4	TH Phong Phú	32	1,190	62	5.21%	100	8.40%	18	16	3
5	TH Phong Phú 2	30	1,078	80	7.42%	274	25.42%	27	20	7
6	TH Lê Quý Đôn	14	529	8	1.51%	100	18.90%	5	2	3
7	TH Nguyễn Văn Trân	30	1,017	18	1.77%	100	9.83%	7	5	3
8	TH Qui Đức	40	1,469	20	1.36%	20	1.36%	6	5	1
9	TH Hưng Long	49	1,815	40	2.20%	100	5.51%	13	10	3
10	TH Tân Quý Tây	32	1,255	68	5.42%	50	3.98%	18	17	1
11	TH Tân Quý Tây 3	29	963	36	3.74%	20	2.08%	10	9	1
12	TH Bình Chánh	30	947	42	4.44%	260	27.46%	17	11	7
13	TH Trần Nhân Tôn	17	514	20	3.89%	40	7.78%	6	5	1
14	TH Kim Đồng	25	815	5	0.61%	20	2.45%	2	1	1
15	TH An Phú Tây	29	1,060	43	4.06%	110	10.38%	14	11	3
16	TH An Phú Tây 2	34	1,241	16	1.29%	200	16.12%	9	4	5
17	TH Tân Túc	30	987	75	7.60%	1,000	101.32%	44	19	25
18	TH Tân Túc 2	33	1,141	134	11.74%	120	10.52%	37	34	3
19	TH Tân Kiên	54	2,086	12	0.58%	400	19.18%	13	3	10

20	TH Tân Nhựt	30	981	97	9.89%	500	50.97%	37	24	13
21	TH Tân Nhựt 6	28	920	87	9.46%	150	16.30%	26	22	4
22	TH Lê Minh Xuân 2	23	770	22	2.86%	40	5.19%	7	6	1
23	TH Lê Minh Xuân 3	19	725	13	1.79%	100	13.79%	6	3	3
24	TH Bình Lợi	26	740	15	2.03%	20	2.70%	4	4	1
25	TH Cầu Xáng	30	1,006	72	7.16%	120	11.93%	21	18	3
26	TH An Hạ	40	1,456	41	2.82%	20	1.37%	11	10	1
27	TH Phạm Văn Hai	46	1,663	48	2.89%	500	30.07%	25	12	13
28	TH Võ Văn Vân	40	1,482	22	1.48%	100	6.75%	8	6	3
29	TH Vĩnh Lộc 1	32	1,253	5	0.40%	225	17.96%	7	1	6
30	TH Vĩnh Lộc 2	64	2,409	125	5.19%	105	4.36%	34	31	3
31	TH Vĩnh Lộc A	74	3,174	20	0.63%	200	6.30%	10	5	5
32	TH Vĩnh Lộc B	48	1,875	15	0.80%	200	10.67%	9	4	5
33	TH Huỳnh Văn Bánh	78	3,223	102	3.16%	410	12.72%	36	26	10
34	TH Lại Hùng Cường	44	1,630	48	2.94%	50	3.07%	13	12	1
35	TH Trần Quốc Toàn	62	2,384	194	8.14%	80	3.36%	51	49	2
36	TH Lương Thế Vinh	25	805	23	2.86%	40	4.97%	7	6	1
37	TH Việt Mỹ	20	469	0	0.00%		0.00%	0	0	0
38	Trường TH-THCS Thế Giới Trẻ Em	5	123	0	0.00%		0.00%	0	0	0
39	Trường TH, THCS, THPT Albert Einstein	27	535	0	0.00%		0.00%	0	0	0
40	Trường TH-THCS-THPT Quốc tế Bắc Mỹ	10	135	0	0.00%	0	0.00%	0	0	0
TỔNG HỢP		1,359	48,782	1,734	3.55%	6,110	12.53%	586	434	153
1	THCS Nguyễn Thái Bình	36	1,454	12	0.83%	20	1.38%	4	3	1
2	THCS Phong Phú	37	1,503	13	0.86%	20	1.33%	4	3	1
3	THCS Đa Phước	26	1,018	14	1.38%	100	9.82%	6	4	3
4	THCS Qui Đức	22	864	7	0.81%	230	26.62%	8	2	6
5	THCS Hưng Long	32	1,316	5	0.38%	200	15.20%	6	1	5
6	THCS Tân Quý Tây	32	1,330	15	1.13%	50	3.76%	5	4	1
7	THCS Bình Chánh	41	1,714	10	0.58%	100	5.83%	5	3	3
8	THCS Nguyễn Văn Linh	36	1,520	30	1.97%	30	1.97%	8	8	1

